

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
~~Độc lập-Tự do-Hạnh Phúc~~**

Bản án số: 11/2020/HSST

Ngày 19-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH P TH**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa

2. Ông Nguyễn Việt Tú

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Phú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thật - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 20/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn C** - Sinh năm 1960. Tên gọi khác: không

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 6, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam

Trình độ học vấn: không; Nghề nghiệp: không;

Bố đẻ: Nguyễn Văn N (đã chết). Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T (đã chết)

Vợ: Lê Thị Tuyết M (đã ly hôn). Bị cáo có 01 con sinh năm 1982

Tiền sự: Không; Tiền án: 04

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2015/HSST ngày 30/01/2015 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt bị cáo C 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2016/HSST ngày 19/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt bị cáo C 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 233/2017/HSST ngày 11/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt bị cáo C 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 144/2019/HSST ngày 17/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt bị cáo C 14 (Mười bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân:

Ngày 28/5/1990, Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 06/3/1991, Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 17/5/1997, Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 04/7/2000, Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 06/11/2001, Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 29/10/2004, Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 25/5/2007, Nguyễn Văn C bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/8/2020, chuyển tạm giam ngày 04/9/2020; hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Chị Trần Thị Hoa H, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu Xóm C, xã T, huyện C, Phú Thọ (có mặt)

- Chị Vũ Thị C, sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu H, xã M, huyện C, Phú Thọ (có mặt)

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị Thúy H, sinh năm 1989.
Địa chỉ: Khu 2, xã T, huyện T, Phú Thọ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 29/8/2020, Nguyễn Văn C, SN: 1960 trú tại tổ 6, phường Y, TP. Y, tỉnh Yên Bái mượn của chị Vũ Thị Thúy H, sinh năm 1989 ở khu 2 xã T, huyện T – Phú Thọ 01 chiếc xe đạp màu trắng bạc (chị H là cháu ruột của C). C đạp xe đi từ nhà chị H sang huyện C – Phú Thọ mang theo 01 chiếc bao tải xác rắn màu cam, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mi đã bị hư hỏng hoàn toàn (C xin của chị H để đi bán sắt vụn) và số tiền 200.000đ mà gia đình chị H cho. Khi đi đến chợ Đ thuộc khu T, xã M, huyện C, tỉnh Phú Thọ, C gửi xe đạp ở cổng chợ, cầm theo 01 chiếc tải xác rắn màu cam ở tay trái rồi đi bộ vào chợ Đ xem có ai sơ hở tài sản để trộm cắp. Khi đi đến khu vực bán cá trong chợ thì thấy chị Trần Thị Hoa H, sinh năm 1991 trú tại khu Xóm C, xã T - C đang bán cá có đeo một túi xách chéo qua người, phần túi để phía sau lưng, không khóa séc để hở ra một điện thoại OPPO màu đen. Lợi dụng lúc đông người mua cá không để ý, C đi ra phía sau chị H, sau đó dùng tay phải thò vào túi xách của chị H và lấy chiếc điện thoại di động OPPO rồi chuyển điện thoại trên sang tay trái của C đang cầm tải. Ngay lúc này, C quay lưng lại phía sau thì thấy chị Vũ Thị C, sinh năm 1975 ở khu H, xã M - C đang đứng chọn cá của chị H, chị C đang bế cháu nhỏ ở bên hông bên trái và có cháu Nguyễn Văn T, SN: 2009 (là cháu chị C) đứng phía bên phải cạnh chị C. C nhìn thấy ở túi quần bên trái của chị C có hở ra 01 điện thoại Iphone 6 nên tiến sát lại phía bên trái chị C rồi dùng tay phải trộm cắp chiếc điện thoại của chị C. Sau khi trộm cắp xong, C đi ra khỏi khu vực bán cá cách chỗ trộm cắp khoảng 3-4 mét, dùng tay phải tháo bỏ vỏ ốp nhựa màu đen của điện thoại OPPO và ốp nhựa màu trắng của điện thoại Iphone 6 ra rồi vứt xuống nền chợ. C có nhìn thấy tiền trong vỏ ốp của chiếc điện thoại Iphone 6 rơi ra nhưng không dám nhặt và không biết bao nhiêu tiền, sau đó C rời khỏi vị trí đó để tránh bị phát hiện. C đi đến khu vực giữa chợ nhặt 01 cái tăm và dùng tăm này để cạy các thẻ sim của hai điện thoại đã trộm cắp được ra và vứt bỏ luôn ở đó.

Chị C và chị H sau khi bị mất điện thoại đã đi tìm, phát hiện C đang đứng ở khu vực giữa chợ, chị C yêu cầu kiểm tra chiếc tải màu cam C cầm thì phát hiện chiếc điện thoại Iphone 6 của mình và chiếc điện thoại OPPO màu đen của chị H. Sau đó, chị H và chị C báo sự việc trên đến Công an xã M – huyện C.

Quá trình điều tra, chị Vũ Thị C khai báo khi bị trộm cắp điện thoại chị C có kẹp số tiền 500.000 đồng trong vỏ ốp điện thoại Iphone 6 của mình để đi chợ gồm có 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã tiến hành rà soát, tìm kiếm 02 chiếc vỏ ốp điện thoại, 02 chiếc sim điện thoại và tiền tại khu vực chợ Đ nhưng không thấy.

Ngày 29/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã tạm giữ 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng nhạt và 01 điện thoại OPPO màu đen là tài sản do C trộm cắp; 01 chiếc xe đạp màu trắng bạc, loại xe nữ; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 01 chiếc bao tải màu cam; 01 chiếc điện thoại di động màu vàng nhạt nhãn hiệu MI, màn hình bị vỡ không sử dụng được.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Cẩm Khê định giá 02 chiếc điện thoại mà C đã trộm cắp trên. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Khê kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã cũ có trị giá là: 1.000.000đ (Một triệu đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng nhạt, đã cũ có trị giá là: 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). Tổng là 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Hoa H và chị Vũ Thị C có đặc điểm như trên.

Chị H và chị C có mặt tại phiên tòa đề nghị HĐXX xem xét hành vi của bị cáo theo quy định pháp luật. Các tài sản bị mất chị H và chị C đã nhận lại, các tài sản bị mất không đề nghị giải quyết về khoản bồi thường nào khác.

Bản cáo trạng số 59/CT-VKSCK -HS ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự; Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 29/8/2020

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị HĐXX xác nhận, ngày 17/9/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại tài sản cho chị Nguyễn Thị Hoa H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã cũ; trả lại cho chị Vũ Thị C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng nhạt, đã cũ.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bao tải màu cam; 01 chiếc điện thoại di động màu vàng nhạt nhãn hiệu MI, màn hình bị vỡ không sử dụng được do tại phiên tòa bị cáo đề nghị không lấy lại chiếc điện thoại. Đề nghị tịch thu 01 chiếc xe đạp màu trắng bạc, loại xe nữ bán sung quỹ Nhà nước.

Đề nghị trả lại cho bị cáo C số tiền 200.000đ do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Chị H, chị C không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác nên không đề nghị giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Đối với số tiền 500.000đ của chị C để sau ốp điện thoại đã bị mất, chị C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, xét đây là sự tự nguyện của người bị hại nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhất trí với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

+ Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn C đã thừa nhận:

Khoảng 07 giờ 30 ngày 29/8/2020, tại chợ Đ, xã M, huyện C, Nguyễn Văn C đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm: của chị Trần Thị Hoa H 01 chiếc điện thoại trị giá 1.000.000đ; tài sản của chị Vi Thị C 01 chiếc điện thoại di động trị giá 1.600.000đ. Ngoài ra khi trộm cắp chiếc điện thoại của chị C, sau ổp lưng điện thoại còn có số tiền là 500.000đ, C đã làm rơi mất. Vì vậy, C phải chịu trách nhiệm hình sự cả về số tiền 500.000 đồng trên. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 3.100.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng chẵn).

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai mà bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Lỗi phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm nguy hiểm. Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “ Trộm cắp tài sản”, được quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự;

+ Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, đã ngang nhiên xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Vì vậy vụ án cần phải đưa ra xét xử kịp thời và nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Bị cáo là có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật. Bị cáo có nhân thân rất xấu, có 04 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Trước 04 tiền án này, kể từ năm 1977 đến năm 2007, bị cáo đã 07 lần bị xử lý hình sự về tội trộm cắp tài sản đã được xóa án tích. Vì vậy, cần áp dụng đối với bị cáo hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào do tình tiết tái phạm nguy hiểm xác định là tính tiết định khung phạm tội đối với bị cáo.

Theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Qua xác minh, bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định. Vì vậy xét nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Ngày 17/9/2020, Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại tài sản cho chị Nguyễn Thị Hoa H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã cũ; trả lại cho chị Vũ Thị C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng nhạt, đã cũ là hợp pháp cần được xác nhận.

- Đối với 01 chiếc bao tải màu cam; 01 chiếc điện thoại di động màu vàng nhạt nhãn hiệu MI, màn hình bị vỡ thu giữ của bị cáo C không còn giá trị, xét tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000đ thu giữ của C: Đây là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, xét trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 chiếc xe đạp màu trắng bạc, loại xe nữ của chị Vũ Thị Thúy H, chị H trình bày không nhận lại tài sản, đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật, vì vậy xét tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 500.000đ của chị C để sau ốp điện thoại đã bị mất, chị C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, xét đây là sự tự nguyện của người bị hại nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm g khoản 2 điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 29/8/2020.

[2] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bao tải màu cam; 01 chiếc điện thoại di động màu vàng nhạt nhãn hiệu MI, màn hình bị vỡ.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe đạp màu trắng bạc, loại xe nữ.

(Các vật chứng có tình trạng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê)

- Xác nhận, ngày 17/9/2020, Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại tài sản cho chị Nguyễn Thị H H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã cũ; trả lại cho chị Vũ Thị C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng nhạt, đã cũ là hợp pháp.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn C, người bị hại (chị H, chị C) có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (chị H) vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; Những người TGT
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự;
- Cơ quan THA dân sự h Cẩm Khê;
- Công an huyện Cẩm Khê;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Loan

